

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số : *11185* /STC-QLG

V/v triển khai Nghị định số
250/2025/NĐ-CP ngày 22/9/2025
của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Công an Thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Thành phố.

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự (gọi tắt là Nghị định số 250/2025/NĐ-CP); có hiệu lực thi hành từ ngày 22/9/2025;

Căn cứ Công văn số 15297/BTC-QLG ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 250/2025/NĐ-CP;

Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 2700/UBND-KT ngày 08 tháng 10 năm 2025 và Công văn số 2160/UBND-KT ngày 24 tháng 9 năm 2025 về việc giao Sở Tài chính chủ trì, triển khai Nghị định số 250/2025/NĐ-CP;

Ngày 02 tháng 10 năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số 7993/STC-QLG về việc đề nghị các đơn vị khẩn trương có ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai Nghị định số 250/2025/NĐ-CP và gửi văn bản góp ý về Sở Tài chính chậm nhất là **ngày 09 tháng 10 năm 2025**. Quá thời hạn nêu trên cơ quan không có văn bản góp ý gửi Sở Tài chính thì xem như thống nhất với nội dung dự thảo. Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung triển khai Nghị định số 250/2025/NĐ-CP trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3313/UBND-KT ngày 29 tháng 10 năm 2025, Sở Tài chính đề nghị các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu khẩn trương, nghiêm

túc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung quy định tại Nghị định số 250/2025/NĐ-CP. Trong đó, cần tập trung triển khai các nội dung như sau:

I. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự đến các công chức, viên chức thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm các cơ quan, đơn vị trực thuộc) đảm bảo nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời các quy định của Nghị định để triển khai thực hiện đúng quy định.

II. Về thành lập Hội đồng

1. Hội đồng định giá tài sản cấp xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản cấp xã để định giá tài sản lần đầu khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc giải quyết vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản thường xuyên cấp xã và gửi đến cơ quan có thẩm quyền tố tụng để cơ quan này gửi văn bản yêu cầu định giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

Thành phần Hội đồng định giá tài sản cấp xã và Hội đồng định giá tài sản thường xuyên cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

2. Hội đồng định giá tài sản cấp Thành phố

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản cấp Thành phố theo đề nghị của cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với tài sản cần định giá thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của pháp luật để thực hiện định giá trong các trường hợp:

- Thực hiện định giá tài sản lần đầu khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc giải quyết vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (*quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

- Thực hiện định giá lại trong các trường hợp theo quy định tại Điều 26 Nghị định này (*quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập các Hội đồng định giá tài sản thường xuyên cấp Thành phố theo chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với tài sản cần định giá (*quy định tại Điều 9 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

Các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP khẩn trương tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành

phổ quyết định thành lập các Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực của mình để định giá tài sản (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Thành phần Hội đồng định giá tài sản nêu tại điểm a, điểm b nêu trên thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

III. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đối với hoạt động định giá tài sản trong tổ tụng hình sự

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm cử người có chuyên môn và nghiệp vụ về ngành, lĩnh vực phù hợp với tài sản cần định giá và nội dung yêu cầu định giá tham gia Hội đồng định giá tài sản khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền thành lập Hội đồng định giá tài sản hoặc cơ quan chuyên môn chủ trì tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản (*quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

2. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khi gửi văn bản yêu cầu định giá có trách nhiệm cung cấp kèm theo các hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu định giá tài sản đến Hội đồng định giá tài sản thường xuyên hoặc cơ quan được yêu cầu thành lập Hội đồng định giá tài sản cùng cấp hoặc cấp dưới để thực hiện định giá lần đầu tài sản (*quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

Trường hợp thực hiện định giá lại thì văn bản yêu cầu định giá tài sản kèm theo các hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu định giá tài sản được gửi đến cơ quan được yêu cầu thành lập Hội đồng định giá tài sản theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

Đối với vụ án có nhiều tài sản khác nhau, trước khi gửi văn bản yêu cầu định giá tài sản, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm rà soát, phân loại tài sản để yêu cầu thành lập Hội đồng định giá tài sản cùng cấp hoặc cấp dưới phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với tài sản cần định giá.

Hồ sơ tài liệu liên quan đến yêu cầu định giá tài sản thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

3. Hội đồng định giá tài sản có quyền thuê đơn vị tư vấn phục vụ việc định giá tài sản trong các trường hợp cần thiết do Hội đồng định giá tài sản quyết định. Việc thuê đơn vị tư vấn thực hiện theo các quy định của pháp luật về đấu thầu. Đơn vị tư vấn phải đáp ứng các điều kiện về kinh doanh dịch vụ tư vấn và thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn theo các quy định của pháp luật chuyên ngành (*quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*). Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng thực hiện việc giao kinh phí thuê đơn vị tư vấn cho Hội đồng định giá tài sản để thực hiện việc đấu thầu thuê đơn vị tư vấn theo quy định của pháp luật về đấu thầu (*quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP*).

4. Các quy định cụ thể về việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản (gồm thành phần và hoạt động của Hội đồng; quyền và nghĩa vụ của

Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng); trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự (gồm gửi và tiếp nhận yêu cầu định giá tài sản; cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu định giá tài sản; căn cứ định giá tài sản; phương pháp định giá tài sản; định giá lại tài sản; định giá lại tài sản trong trường hợp đặc biệt; chi phí định giá, định giá lại tài sản...) được quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 250/2025/NĐ-CP.

5. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc Thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và thường xuyên, định kỳ kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, việc thực hiện các hoạt động định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản theo các quy định tại Nghị định số 250/2025/NĐ-CP thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý (quy định tại Điều 31 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP) đảm bảo trung thực, khách quan, kịp thời, tuân thủ pháp luật.

6. Những vụ việc do Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thường xuyên cấp Thành phố (bao gồm Hội đồng định giá tài sản thường xuyên và Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc) đã triển khai các nội dung công việc định giá tài sản, nhưng chưa ban hành Kết luận định giá tài sản theo quy định tại Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 và Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23/12/2019 thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2018/NĐ-CP và Nghị định số 97/2019/NĐ-CP. Trường hợp Hội đồng định giá chưa thuê đơn vị tư vấn thì riêng việc thuê đơn vị tư vấn thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP (quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP).

Sở Tài chính đề nghị các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để báo cáo);
- GD, PGD;
- Lưu VT, QLG.nthphuong (03)

[Handwritten signature]



Ngô Hoàng Minh



PHỤ LỤC

(bản hành Kèm theo Công văn số 11185/STC-QLG ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Sở Tài chính)

Stt	Tên sở ngành	Định giá tài sản liên quan đến lĩnh vực được phân công theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP
1	Sở Xây dựng	Lĩnh vực xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn; công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý không gian xây dựng ngầm; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ).
2	Sở Văn hóa và Thể thao TP HCM	Lĩnh vực văn hóa
3	Sở Y tế	Lĩnh vực y tế
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lĩnh vực Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường
5	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực khoa học, công nghệ thông tin, viễn thông, điện tử
6	Sở Tài chính	Lĩnh vực tài chính
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực giáo dục
8	Sở An toàn thực phẩm	Lĩnh vực an toàn thực phẩm
9	Sở Công Thương	Lĩnh vực: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hóa trên địa bàn; quản lý thị trường
10	Sở Du lịch	Lĩnh vực du lịch
11	Sở Dân tộc và tôn giáo	Lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo
12	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Lĩnh vực quy hoạch xây dựng và kiến trúc